

Bản án số: 92/2019/HS-PT
Ngày 26-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lộc Sơn Thái

Các Thẩm phán: Ông Hồ Đức Châm

Bà Nguyễn Thị Hoa

- Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Hồng Trâm - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Lương Thị Hòa - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 11 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 135/2019/TLPT-HS ngày 13 tháng 11 năm 2019 đối với bị cáo Lục Văn L, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2019/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- *Bị cáo có kháng cáo:* Lục Văn L, sinh ngày 30 tháng 8 năm 1967 tại huyện H, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 6/10; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lục Văn S và bà Nông Thị P (đã chết); có vợ là Hoàng Thị V, sinh năm 1969 và 02 con, con lớn sinh năm 1990, con nhỏ sinh năm 1992; tiền án, tiền sự: Không có; về nhân thân: chưa bị xử lý kỷ luật, xử phạt hành chính lần nào; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/7/2019 đến nay, có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Lương Văn C – Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

- *Bị hại:* Ông Lục Văn V, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 24/12/2018, khi Lục Văn L đang làm vườn ở trước cửa nhà cạnh đường đi vào nhà em trai là Lục Văn V thì thấy Lục Văn V đi về bằng xe mô tô. Do đã có mâu thuẫn về việc tranh chấp đất đai từ trước nên Lục Văn L đã chạy xuống đường chặn đầu xe Lục Văn V, dùng con dao loại dao bài dài 48cm, phần chuôi gỗ dài 13cm, lưỡi dao dài 35cm, bản rộng 5,7cm đang làm vườn chém Lục Văn V ba phát; phát thứ nhất chém vào cẳng tay phải của Lục Văn V, phát thứ hai chém vào cẳng tay trái Lục Văn V và phát thứ ba Lục Văn L vung dao ngang người từ trái qua phải, Lục Văn V ngã người về sau tránh nên trúng vào đuôi cung mảy bên phải và vùng trán bên trái, xe mô tô đổ xuống đường, Lục Văn V liền rút con dao ở đằng sau xe mô tô ra đứng dậy, tay phải cầm dao chém với về phía Lục Văn L, thấy Lục Văn V chém, Lục Văn L nghiêng người tránh sang phải thì bị phần mũi dao trượt vào bả vai trái và ngã ngổ xuống đất, thấy Lục Văn L ngã, Lục Văn V cầm dao bỏ chạy theo hướng đi ra B để tìm người đưa đi cấp cứu, còn Lục Văn L thấy Lục Văn V bỏ chạy thì đi về nhà. Sau đó Lục Văn V được đưa đến Trung tâm y tế huyện H điều trị thương tích, đến ngày 02/01/2019 thì ra viện, còn Lục Văn L do chỉ bị trượt da ở bả vai nên không đi điều trị mà tự mua thuốc về xoa bóp.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 8664/TgT ngày 24/01/2019 của Trung tâm pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên của Lục Văn V là 18%.

Tại biên bản và bản Kết luận giám định pháp y tâm thần số 130/KLGD ngày 29/5/2019 của Viện pháp y tâm thần trung ương kết luận: Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội và tại thời điểm giám định, Lục Văn L bị di chứng liệt $\frac{1}{2}$ người trái do tai biến mạch máu não; Bệnh nhân tâm thần phân liệt thể không biệt định. Theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 bệnh có mã số I62/F20.3. Tại các thời điểm trên, bệnh của Lục Văn L ở giai đoạn thuyên giảm, Lục Văn L đủ khả năng nhận thức, hạn chế khả năng điều khiển hành vi.

Với nội dung vụ án như trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2019/HS-ST ngày 14/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bố bị cáo Lục Văn L phạm tội Cố ý gây thương tích. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo 18 (mười tám) tháng tù.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của bị cáo, bị hại.

Trong hạn luật định, bị cáo Lục Văn L kháng cáo đề nghị cấp phúc thẩm cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lục Văn L giữ nguyên nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo.

Kiểm sát viên tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội và không oan. Bị cáo là người bị bệnh tâm thần phân liệt, hạn chế về khả năng điều khiển hành vi tuy nhiên không thuộc trường hợp không bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

Cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã bồi thường cho bị hại 50.000.000 đồng, xét thấy đây là yêu cầu về dân sự nhưng thể hiện được thái độ ăn năn hối cải của bị cáo với bị hại và tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lục Văn L, sửa Bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

Người bào chữa phát biểu quan điểm: Bản án sơ thẩm xét xử bị cáo về tội Cố ý gây thương tích là đúng người, đúng tội và không oan. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo đã đến gia đình bị hại hỏi thăm và bồi thường dân sự cho bị hại 50.000.000 đồng, tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên tôi đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của bản thân mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo Lục Văn L đều thừa nhận hành vi phạm tội của bản thân, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn đã tuyên bị cáo Lục Văn L phạm tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và không oan. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lục Văn L không kháng cáo về tội danh, chỉ kháng cáo xin được hưởng án treo.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Lục Văn L, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo Lục Văn L là người có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, do trước đó giữa hai gia đình đã xảy ra tranh chấp đất nên bị cáo không kiềm chế được bản thân và gây ra thương tích cho anh Lục Văn V. Bị cáo được cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã tự đến Công an xã T đầu thú; ngoài ra bị cáo còn là người có bệnh bị hạn chế về khả năng điều khiển hành vi quy định tại điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự và xử phạt bị cáo mức án 18 tháng tù là phù hợp.

[3] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo trình bày khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đang bị bệnh tâm thần phân liệt nên không làm chủ được hành vi của mình, đã gây thương tích 18% cho anh Lục Văn V. Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên sau khi xét xử sơ thẩm xong, bị cáo đã chủ động sang nhà bị hại xin lỗi và tự nguyện bồi thường dân sự số tiền

50.000.000 đồng cho bị hại. Hiện nay sức khỏe của bị cáo rất yếu, đi lại khó khăn nên mong Hội đồng xét xử xem xét. Bị hại anh Lục Văn V xác định bị cáo Lục Văn L đã đến xin lỗi, bồi thường cho anh và tại phiên tòa anh đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Xét thấy, đây là tình tiết mới phát sinh tại phiên tòa phúc thẩm nên Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng thêm cho bị cáo Lục Văn L tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên có căn cứ để áp dụng cho bị cáo khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án dưới khung liên kề nhẹ hơn. Đối chiếu với các quy định tại Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự 2015 về án treo, bị cáo Lục Văn L có đủ điều kiện được hưởng án treo nên Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo.

[4] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội đã xảy ra, đúng với các quy định của pháp luật về xử lý đối với hành vi trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận

[5] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lục Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] Các phần quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Lục Văn L, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số: 62/2019/HS-ST ngày 14/10/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, cụ thể:

1. Tuyên bố bị cáo Lục Văn L phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm q, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 38, 50, khoản 1 Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lục Văn L 18 (mười tám) tháng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 26-11-2019.

Giao bị cáo Lục Văn L cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh Lạng Sơn để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lục Văn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng PV06 CA tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h.Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND h.Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS h.Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: Hồ sơ, Toà Hình sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lộc Sơn Thái